

Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Hội đồng Quản trị Tổng công ty 91 và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ  
Phó Thủ tướng

NGUYỄN TẤN DŨNG

**QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 56/2000/QĐ-TTg ngày 22/5/2000 về việc chuyển Công ty Mỹ nghệ tổng hợp xuất khẩu thuộc Sở Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh thành công ty cổ phần.**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;*

*Căn cứ Nghị định số 44/1998/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 1998 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước thành công ty cổ phần;*

*Theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt phương án cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước Công ty Mỹ nghệ tổng hợp xuất khẩu thuộc Sở Công nghiệp thành phố

Hồ Chí Minh theo đề nghị tại Công văn số 541/UB-KT ngày 21 tháng 2 năm 2000 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh:

1. Vốn điều lệ của Công ty cổ phần: 14.000.000.000 đồng.

Trong đó:

- Tỷ lệ cổ phần nhà nước 30% vốn điều lệ.
- Tỷ lệ cổ phần bán cho cán bộ, công nhân viên trong Công ty và các đối tượng ngoài Công ty 70% vốn điều lệ.

2. Giá trị thực tế của Công ty Mỹ nghệ tổng hợp xuất khẩu thuộc Sở Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh tại thời điểm 0h ngày 01 tháng 1 năm 1999 để cổ phần hóa là 19.831.779.556 đồng, trong đó giá trị thực tế phần vốn nhà nước tại Công ty 13.944.566.916 đồng.

3. Ưu đãi cho người lao động trong doanh nghiệp:

- Tổng số cổ phần bán theo giá ưu đãi cho người lao động trong doanh nghiệp là 15.624 cổ phần; phần giá trị được ưu đãi là 468.720.000 đồng.

- Trong đó số cổ phần bán ưu đãi cho người lao động nghèo trong doanh nghiệp trả dần trong 10 năm là 3.128 cổ phần; giá trị được vay trả dần trong 10 năm là 218.960.000 đồng.

**Điều 2.** Chuyển doanh nghiệp nhà nước Công ty Mỹ nghệ tổng hợp xuất khẩu thuộc Sở Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh thành công ty cổ phần:

- Tên gọi đầy đủ bằng tiếng Việt Nam: Công ty Cổ phần Mỹ nghệ tổng hợp xuất khẩu.

- Tên giao dịch quốc tế:

GENERAL HANDICRAFT & ART PRODUCT EXPORT JOIN - STOCK COMPANY.

- Tên viết tắt: HARTEXCO.

- Trụ sở chính: số 139 Hai Bà Trưng, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

**Điều 3.** Công ty Cổ phần Mỹ nghệ tổng hợp xuất khẩu kinh doanh các ngành nghề sau:

- Sản xuất kinh doanh sơn mài, gốm, sản phẩm gỗ các loại.

- Kinh doanh nông sản thực phẩm, thực phẩm công nghiệp, thủy hải sản, hàng thủy tinh, hàng inox, dầu gội đầu, chất tẩy rửa.

- Xuất khẩu hàng thủ công mỹ nghệ, sản phẩm cói, đay, dừa, mây, tre, lá, sản phẩm gỗ, hàng thảm, sơn mài, gốm sứ, các sản phẩm bằng vải tơ lụa, đá, thạch cao, xi măng, mi ca, xương, sừng mai rùa, san hô, xà cừ, các vật liệu chạm khắc, hàng da, giả da, hàng ngũ kim da dụng, trang sức mỹ nghệ.

- Nhập khẩu vật tư, nguyên liệu, máy móc thiết bị phục vụ sản xuất hàng thủ công nghiệp. Hàng trang trí nội thất, điện máy, văn phòng.

**Điều 4.** Công ty Cổ phần Mỹ nghệ tổng hợp xuất khẩu:

- Là pháp nhân theo pháp luật Việt Nam kể từ ngày được cấp đăng ký kinh doanh, kinh doanh theo giấy phép đăng ký, thực hiện chế độ hạch toán kinh tế độc lập, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại ngân hàng theo quy định của pháp luật. Hoạt động theo Điều lệ của công ty cổ phần, Luật Doanh nghiệp.

- Giám đốc và kế toán trưởng Công ty Mỹ nghệ tổng hợp xuất khẩu có trách nhiệm điều hành, quản lý doanh nghiệp đến khi bàn giao toàn bộ Công ty cho Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty Cổ phần Mỹ nghệ tổng hợp xuất khẩu.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký. Bãi bỏ các Quyết định trước đây trái với Quyết định này. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành

phố Hồ Chí Minh, Giám đốc Sở Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh, Giám đốc Công ty Mỹ nghệ tổng hợp xuất khẩu, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Mỹ nghệ tổng hợp xuất khẩu chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ  
Phó Thủ tướng

NGUYỄN TẤN DŨNG

**QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 489/QĐ-TTg ngày 22/5/2000 về việc thay đổi chủ đầu tư Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật Khu công nghiệp Sa Đéc tỉnh Đồng Tháp theo Quyết định số 699/QĐ-TTg ngày 10/8/1998 của Thủ tướng Chính phủ.**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;*

*Căn cứ Quy chế Khu Công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao ban hành kèm theo Nghị định số 36/CP ngày 24/4/1997 của Chính phủ;*

*Căn cứ Quy chế Quản lý đầu tư và xây dựng ban hành kèm theo Nghị định số 52/1999/NĐ-CP ngày 08/7/1999 và Nghị định số 12/2000/NĐ-CP ngày 05/5/2000 của Chính phủ;*

*Xét đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp (Tờ trình số 295/UB-CN ngày*